

BÀI HỌC TỪ CUỘC KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG AILEN CHO VIỆT NAM

TS. Đặng Hoàng Linh

Học viện Ngoại giao

1. Diễn biến nợ công tại Ailen

Cuộc khủng hoảng nợ công ở châu Âu bùng nổ tiếp ngay sau cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu xuất phát từ nước Mỹ. Cuối năm 2009, khủng hoảng nợ công của nhóm 5 nước PIIGS bắt đầu xuất hiện. Khởi đầu của cuộc khủng hoảng xảy ra vào ngày 05/11/2009, khi Hy Lạp tuyên bố thâm hụt tài chính của quốc gia này năm 2009 là 12,7% GDP, cao hơn gấp hai lần con số được báo cáo trước đó (là 6%) và cao hơn gấp 4 lần so với mức chuẩn cho phép của Eurozone (là 3%)¹. Cuộc khủng hoảng nợ công Hy Lạp bùng nổ, nổ phát súng đầu tiên cho cuộc khủng hoảng nợ công toàn châu Âu sau đó. Nửa năm sau khi Hy Lạp tuyên bố vỡ nợ, đất nước thứ hai nổi gót Hy Lạp là Ailen.

Theo quy định của Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định (SGP) đã được 16 nước thành viên EU ký kết vào năm 1997, quy định về tài chính công được nêu trong điều 104 của Hiệp ước Maastricht, thâm hụt ngân sách không vượt quá 3% GDP, nợ công

không vượt quá 30% GDP². Năm 2009, thâm hụt ngân sách của EU 27 là 6,9%, Ailen 14%. Đến năm 2010, con số này ở Ailen tăng lên gần 3 lần so với năm 2009, đạt mức thâm hụt ngân sách cao nhất trong khối EU là 32%.³ Hệ thống tài chính của Ailen rơi vào nguy hiểm khi bong bóng bất động sản nổ tung, giá trị bất động sản ở Ailen giảm tới 60%⁴ khiến hệ thống ngân hàng điêu đứng. Chính phủ phải hỗ trợ €50 tỉ cho hệ thống ngân hàng dẫn đến mức thâm hụt ngân sách cao gấp 10 lần mức cho phép của SGP, tương đương 32% GDP. Con số này bao gồm các chi phí của khoản tiền cứu trợ ngành ngân hàng. Thực tế nếu loại trừ các chi phí đặc biệt này thì mức thâm hụt ngân sách năm 2010 của Ailen là 12% GDP⁵.

Nếu so sánh với Hy Lạp là nước đầu tiên rơi vào khủng hoảng nợ công và cũng là nước được đánh giá là có tình trạng nợ công

² Anne Brunila, Marco Buti & Daniele Franco (2001), *The Stability and Growth Pact*, Palgrave.

³ Đinh Công Tuấn (2011), *Một số vấn đề chính trị - kinh tế nổi bật của EU giai đoạn 2001-2010*, Viện Nghiên cứu Châu Âu.

⁴ Diaonline, *Thị trường bất động sản Ailen vẫn còn nhiều khó khăn*, trong <http://www.diaonline.vn/tin-chi-tiet/24/19421/thi-truong-bat-dong-san-ailen-van-con-nhieu-kho-khan/>.

⁵ Nguyễn An Hà (2011), *Báo cáo thường niên tình hình châu Âu 2010*, Viện Nghiên cứu Châu Âu.

¹ Basil Manessiotis (2011), *The root-causes of the Greek sovereign debt crisis*, 2nd Bank of Greece workshop on the economies of Eastern European and Mediterranean countries, Athens 06 May 2011.

ng nghiêm trọng nhất thì năm 2010, thâm hụt ngân sách của Ailen gần gấp đến 3 lần Hy Lạp. Đây là 1 dấu hiệu rõ ràng dẫn đến việc Ailen tuyên bố vỡ nợ và phải cầu cứu viện trợ từ IMF, EU vào cuối năm 2010. Thực tế nợ công của các nước PIIGS⁶ theo tổng nợ thì không phải là cao so với các nước châu Âu khác: Tổng nợ công của Ailen năm 2012 ở mức €136 tỉ (\$178 tỉ), Hy Lạp là €303 tỉ (\$394 tỉ), thấp hơn rất nhiều con số của Anh là €1.558 tỉ (\$2.026 tỉ). Tuy nhiên, nếu tính theo mức nợ công trên GDP (tính đến cuối quý I/2011), những nước có tỉ lệ nợ công/GDP cao ở mức nguy hiểm bao gồm: Hy Lạp (149,6%), Ý (119,9%), Ailen (102,7%), Bồ Đào Nha (94%) và Tây Ban Nha (63,6%). Tổng nợ công của Ailen giai đoạn 2004-2007 thấp và ổn định ở mức €45 tỉ, tỉ lệ nợ công/GDP giai đoạn này cũng chỉ ở mức 25-30% GDP, đạt tiêu chuẩn của SGP. Tuy nhiên, từ năm 2008, khi bong bóng bất động sản và khủng hoảng ngân hàng xảy ra dẫn đến khủng hoảng nợ công ở Ailen, tổng nợ công tăng vọt với tốc độ tăng mỗi năm là khoảng €40 tỉ. Tổng nợ công của Ailen năm 2008 (€80 tỉ) đã gấp đôi so với năm 2007, năm 2010 (€150 tỉ) gấp đôi năm 2008 chỉ sau 2 năm.

2. Phân tích cấu trúc nợ công Ailen

So với các nước EU khác, Ailen nằm trong nhóm các nước có tỉ trọng nợ chính phủ trên tổng nợ rất cao. Điều này là do năm 2009, chính phủ Ailen thành lập NAMA –

một Ủy ban hoạt động như một ngân hàng. Các ngân hàng Ailen sẽ bán lại các khoản nợ xấu cho Chính phủ để đổi lấy trái phiếu của Chính phủ. Như vậy, chính phủ Ailen đã biến nợ xấu của các ngân hàng này, những khoản nợ tư nhân, thành “tài sản tệ hại” mà Chính phủ phải quản lý, nghĩa là trở thành tài sản công và lấy tiền của ngân sách để bù đắp cho các tổn thất của nó.

Nhiều người đã tỏ ra rất lo lắng khi nhìn thấy con số nợ nước ngoài khổng lồ của Ailen. Theo số liệu của Consumer News and Business Chanel (CNBC), Ailen hiện là quốc gia có tỉ lệ nợ nước ngoài so với GDP cao nhất thế giới, với 2,26 nghìn tỉ USD tổng nợ nước ngoài, chiếm hơn 12 lần tổng GDP⁷. Năm 2010, tổng nợ công Ailen có chủ nợ là nước ngoài chiếm 50%. Tỉ lệ này nằm ở mức trung bình so với các nước châu Âu khác. Số nợ này đến chủ yếu từ EU và IMF do gói giải cứu Ailen vào cuối năm 2010. Về lý thuyết, nợ nước ngoài có nhiều rủi ro hơn nợ trong nước, một phần là do biến động của tỉ giá. Tuy nhiên, do Ailen nằm trong khối Eurozone, sử dụng đồng Euro, và các khoản cứu trợ của IMF và EU dành cho Ailen phần lớn là bằng đồng Euro với lãi suất ở mức thấp⁸, nên yếu tố này không làm nợ công của

⁷ Consumer News and Business Chanel 2010.

⁸ Ngày 21/07/2011, EU đồng ý cắt giảm lãi suất các khoản vay cho Ailen từ mức 6% xuống còn khoảng 3-4% và tăng thời gian đáo hạn lên gấp đôi. Ngày 14/09/2011, EU tiếp tục tiến hành thêm một động thái giúp Ailen giảm gánh nặng nợ, đó là cắt giảm lãi suất của khoản vay €22,5 tỉ từ EFSM xuống còn 2,59%. Đây là mức lãi suất mà EU phải trả để vay khoản tiền này từ thị trường tài chính.

⁶ Portugal, Ireland, Italia, Greece, Spain.

Ailen thêm trầm trọng. Do đó chính phủ Ailen không cần quá lo lắng về tỉ lệ nợ công nước ngoài của Ailen.

Điều đáng lo ngại là lãi suất huy động trái phiếu chính phủ của Ailen cũng như các nước gặp vấn đề nợ công đang ngày càng cao hơn. Nguồn nợ công lớn nhất của Ailen là từ trái phiếu chính phủ do chính phủ Ailen ban hành nhằm giải quyết vấn đề thâm hụt ngân sách⁹. Kể từ đầu năm 2011, lãi suất huy động trái phiếu chính phủ 10 năm của Ailen, Hy Lạp, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha đều tăng lên rất nhanh. Tháng 9/2011, lãi suất trái phiếu của Ailen xấp xỉ 9% (đã từng tăng lên đến 14% vào tháng 7/2011), của Hy Lạp là 18%, Bồ Đào Nha - 10%, Tây Ban Nha - 5%. Trong bối cảnh tỉ lệ nợ/GDP của Ailen cũng như các nước châu Âu này đều xấp xỉ 100%, điều này đồng nghĩa với việc các quốc gia phải tăng trưởng cao hơn tỉ lệ lãi suất trái phiếu thì mới được coi là có khả năng trả nợ. Trên thực tế, tỉ lệ tăng trưởng bình quân của Eurozone năm 2011 mới chỉ đạt 2%/năm, cụ thể Ailen đạt 1,9%, vì thế việc nước này tăng trưởng trên 10% là bất khả thi. Tuy lãi suất trái phiếu chính phủ ở nước này có xu hướng giảm xuống, song không hề bi quan khi nói tình trạng nợ công ở Ailen nói riêng và Eurozone nói chung vẫn hết sức đáng lo ngại.

3. Nguyên nhân khủng hoảng nợ công Ailen

3.1. Võ bong bóng bất động sản

Đầu những năm 90, thị trường bất động sản ở Ailen chưa phát triển, tỉ lệ số lượng nhà ở trên đầu người ở đất nước này ở mức thấp nhất trong các nước EU. Nhu cầu nhà ở tăng cao dẫn đến phản ứng mạnh mẽ trong ngành xây dựng. Có câu khắc sê có cung. Nếu năm 1990 có 19.000 căn nhà được xây lên thì con số này đã tăng lên thành 50.000 vào năm 2000, và đến năm 2006, số căn nhà được hoàn thành tăng lên gấp đôi so với năm 2000 và đạt mức 93.000 ngôi nhà¹⁰. Kết quả là ngành xây dựng trở thành ngành chủ lực trong nền kinh tế Ailen. Năm 2006, ngành xây dựng chiếm 20% GNP¹¹. Nền kinh tế Ailen lúc đó đã cung cấp đầy đủ việc làm cho người lao động, nhưng sự bùng nổ trong ngành xây dựng đòi hỏi cần thêm nguồn nhân lực từ các nước EU khác. Làn sóng nhập cư này lại tiếp tục thúc đẩy nhu cầu về nhà ở.

Đến năm 2007, giá nhà đất ở Ailen được đánh giá là quá cao so với giá trị thực, cung vượt quá cầu và giá nhà đất bắt đầu hạ thấp xuống. Khi giá bắt đầu hạ thấp, tâm lý các nhà đầu cơ không muốn mua thêm nhà mới và chờ đợi để có mức giá tốt hơn. Đến giữa năm 2008, thị trường bất động sản đột ngột chững lại. Cuối năm 2008, bong bóng bất động sản chính thức vỡ và nền kinh tế thể

⁹ Tính đến 30/06/2011, nợ công Ailen bao gồm 5 nguồn chính (những khoản thực tế đã giải ngân): 1) Trái phiếu chính phủ (€89,7 tỷ); 2) Vay nợ song phương và đa phương (EU, IMF) (€22,4 tỷ); 3) Giấy vay nợ (€28 tỷ); 4) Trái phiếu NAMA (€28 tỷ); 5) Vay nợ khác (€13,7 tỷ).

¹⁰ Morgan Kelly (2009), *The Irish Property Bubble: Causes and Consequences*, IrishEconomy.

¹¹ Nt.

giới bước vào một cuộc suy thoái nghiêm trọng. GDP thực tế của Ailen giảm 3,5% vào năm 2008 và 7,6% vào năm 2009¹² Lao động thất nghiệp trong ngành xây dựng trực tiếp chiếm 2/3 lượng lao động thất nghiệp tăng thêm của Ailen. Thống kê trên báo The Belfast Telegraph (11/2011) cho thấy, ở Ailen năm 2011 có 300.000-350.000 căn nhà xây lên mà không có người ở, trải rộng ở 621 dự án “bất động sản ma” trên cả nước, là hậu quả của nhiều năm kỳ vọng vào thị trường đất đai.

Thực tế cuộc khủng hoảng nợ công ở Ailen có nguồn gốc khá giống với cuộc khủng hoảng tài chính Mỹ năm 2008. Khi lãi suất thấp và dễ vay mượn, người ta đổ xô đi mua nhà, đẩy giá nhà cửa lên cao; Khi lãi suất cao thì thị trường giảm chân tại chỗ, người bán không thể bán được nhà để trả các khoản lãi vay đã lên mức rất cao. Giá nhà tại Ailen tăng gần gấp 4 lần trong vòng 10 năm (1997-2007), thậm chí còn đắt hơn cả những thành phố vẫn được mệnh danh là đắt đỏ trên thế giới như Los Angeles của Mỹ. Điềm làm Ailen khác với Mỹ, đó là nước này đang đối mặt với khủng hoảng nợ công, còn Mỹ thì không. Khi bong bóng bất động sản vỡ tung đã kéo theo sự sụp đổ của hệ thống ngân hàng. Ngân hàng Trung ương Ailen thông báo bốn trung tâm tài chính lớn của Ailen cần khoảng €24 tỉ để bù đắp khoản thâm hụt do cho vay mua bất động sản quá nhiều. Việc Chính phủ ra tay cứu trợ đã khiến nợ

xấu từ khu vực tư nhân chuyển thành gánh nặng nợ nần của Chính phủ và cuối cùng Chính phủ không đủ tiền trả nợ phải đi cầu viện EU và IMF. Như vậy, khủng hoảng nợ công của Ailen bắt nguồn từ việc Chính phủ đã không kịp thời khống chế hành vi cho vay thiếu trách nhiệm của một số ngân hàng.

3.2. Khủng hoảng ngân hàng

Nguyên nhân cuộc khủng hoảng nợ công Ailen bắt đầu từ khu vực tư nhân với hành vi cho vay thiếu trách nhiệm của một số ngân hàng và Chính phủ không kịp thời khống chế. Các ngân hàng Ailen ngày càng gánh nhiều nợ xấu sau khi đã cho vay quá mạnh tay trong thời kì nền kinh tế tăng trưởng nóng và bong bóng bất động sản phình to. Khi thị trường bất động sản bị đóng băng, nhiều phần trong các khoản vay bất động sản trở thành nợ xấu và hệ thống ngân hàng đối mặt với nguy cơ sụp đổ. Sự tăng tốc trong hoạt động bất động sản ở Ailen sau năm 2002 là do nguồn tài trợ lớn từ khối ngân hàng. Vào những năm cuối của sự bùng nổ, những ngân hàng này đã thay đổi mô hình kinh doanh của mình. Trước năm 2003, các ngân hàng hoạt động theo phương thức truyền thống, với các khoản tiền cho vay tương đương khoản tiền gửi. Sau năm 2003, các ngân hàng tăng cho vay nhằm mục đích đầu tư bất động sản với một tốc độ nhanh chóng và còn phát hành trái phiếu cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Từ con số nhỏ hơn €15 tỉ năm 2003, các khoản vay trái phiếu quốc tế của 6 ngân hàng

¹² World Bank, Statistical Manual, *National Accounts - GDP-final output*, 2011.

chính ở Ailen đã tăng lên €100 tỉ vào năm 2007, tức là bằng hơn 1/2 GDP nước này¹³. Ngoài ra, để tăng cường mở rộng cho vay thế chấp, các ngân hàng Ailen đã cho các nhà phát triển bất động sản vay những khoản vay rui ro khổng lồ. Thực tế, nhiều người trong số họ chỉ có khả năng trả nợ nếu giá bất động sản tiếp tục tăng. Đặc biệt là Ngân hàng Anglo Irish lúc đó tập trung vào lĩnh vực phát triển bất động sản đã mở rộng khoản tiền cho vay mỗi năm thêm 20%. Cùng với sự sụp đổ ngành bất động sản vào năm 2008, các nhà đầu tư nước ngoài bắt đầu hoài nghi về độ rui ro của các khoản cho vay đầu tư bất động sản của các ngân hàng Ailen. Những ngân hàng này nhận thấy ngày càng khó huy động vốn trên thị trường trái phiếu nên đến cuối tháng 9/2008, hai tuần sau sự sụp đổ của Lehman Brothers, họ quyết định kêu gọi sự giúp đỡ của Chính phủ.

Quyết định bảo lãnh trong 2 năm cho các ngân hàng của chính phủ Ailen vào ngày 30/09/2008 đã, đang, và sẽ tiếp tục là một vấn đề được tranh luận quyết liệt. Năm 2009, Chính phủ bắt đầu sử dụng nguồn vốn nhà nước để tái cơ cấu các ngân hàng được bảo lãnh. Chính phủ Ailen buộc phải tạo ra một định chế tài chính mới gọi là NAMA vào năm 2009 để nhận hầu hết các khoản nợ xấu của Chính phủ để đổi lấy trái phiếu chính phủ, để biến nợ xấu của các ngân hàng, những khoản nợ tư nhân thành tài sản công

tệ hại mà Chính phủ phải quản lý và lấy tiền từ ngân sách để bù lỗ cho những tổn thất của nó. NAMA có trách nhiệm quản lý các tài sản loại này và cố gắng thu lại lợi nhuận cao nhất cho ngân sách khi thị trường nhà đất phục hồi. Trong trường hợp ngược lại, NAMA sẽ tiếp tục cầu cứu ngân sách nhà nước. Ailen đưa ra con số dự kiến mà Ngân hàng Anglo Irish sẽ tiêu tốn của đất nước là €30 tỉ, tương đương với mỗi người dân Ailen gánh chịu khoản tiền €7.000¹⁴. Chi phí của tổn thất này sẽ được giải quyết bằng cách Chính phủ phát hành Lệnh phiếu, tức là một tờ giấy ghi nợ và khoản nợ sẽ được chi trả sau một số năm nhất định. Tuy nhiên số tiền Lệnh phiếu này được tính vào thâm hụt ngân sách Ailen, dẫn đến việc thâm hụt ngân sách trên GDP của Ailen năm 2010 đạt kỷ lục thế giới là 32%.

Do vậy, có thể nói nguyên nhân khủng hoảng nợ công của Ailen là do Chính phủ phải xuất tiền cứu trợ cho ngân hàng, biến nợ xấu từ khu vực tư nhân thành gánh nặng nợ nần của mình.

3.3. Khủng hoảng tài chính toàn cầu

Trong số các nguyên nhân bên ngoài, ảnh hưởng từ cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ toàn cầu 2007-2008 là yếu tố không thể không nhắc đến. Giữa năm 2007, những tổ chức tài chính đầu tiên của Mỹ liên quan đến tín dụng nhà ở thứ cấp bị

¹³ Klaus Regling and Max Watson (2010), *A Preliminary Report on The Sources of Ireland's Banking Crisis*, Government Publication Office, Dublin.

¹⁴ CNN, *Eurogroup ministers discuss Ireland money crisis*, <http://edition.cnn.com/2010/BUSINESS/11/16/ireland.economy/index.html>.

phá sản. Giá chứng khoán bắt đầu giảm dần. Sự đổ vỡ tài chính lên đến cực điểm vào tháng 10 năm 2008 khi ngay cả những ngân hàng khổng lồ và lâu đời từng sống sót qua những cuộc khủng hoảng tài chính và kinh tế trước đây, như *Lehman Brothers, Morgan Stanley, Citigroup, AIG* cũng lâm nạn. Nhiều tổ chức tài chính của các nước phát triển, nhất là các nước ở châu Âu, cũng tham gia vào thị trường tín dụng nhà ở thứ cấp ở Mỹ. Chính vì vậy, bóng bóng nhà ở của Mỹ bị vỡ cũng làm các tổ chức tài chính này gặp nguy hiểm tương tự như các tổ chức tài chính của Mỹ. Những nước châu Âu bị rối loạn tài chính nặng nhất là *Anh, Ailen, Bỉ và Tây Ban Nha*.

Đầu năm 2008, xếp hạng tín dụng của Ngân hàng Ailen bị giảm, khiến cho giá cổ phiếu của các ngân hàng nước này sụt ghê gớm, giá cổ phiếu tại thời điểm đầu tháng 3 năm 2008 giảm tới 99%¹⁵ so với giá đỉnh cao vào năm 2007. Đầu năm 2009, *Anglo Irish Bank* bị quốc hữu hóa. *Allied Irish Banks* cũng phải chịu tình trạng cổ phiếu mất giá ghê gớm và phải chấp nhận cải cách để nhận được khoản vay tái cơ cấu của Chính phủ. Do vậy, phản ứng domino từ khối ngân hàng của Mỹ cũng như khủng hoảng tài chính Mỹ đã lan sang toàn thế giới cũng như châu Âu và Ailen, là một

trong những nguyên nhân gây nên khủng hoảng nợ công tại đất nước này.

Các cơ quan đánh giá rủi ro trái phiếu như S&P, Moody, Fitch cũng góp phần vào việc thổi bùng nguy cơ bất ổn của thị trường tài chính. Tại thời điểm năm 2010, lãi suất trái phiếu chính phủ của các quốc gia gặp khủng hoảng nợ vẫn còn thấp ở mức kỷ lục, nhưng chỉ trong vài tuần, thị trường trái phiếu đã thay đổi mạnh. Các cơ quan này liên tục hạ mức xếp hạng tín dụng của Ailen xuống, thậm chí có thời điểm mức xếp hạng tín dụng của Ailen bị đánh giá ở mức thấp nhất, là mức “không đầu tư”. Điều này gây tâm lý hoang mang cho các nhà đầu cơ, khiến lãi suất trái phiếu của Ailen tăng mạnh.

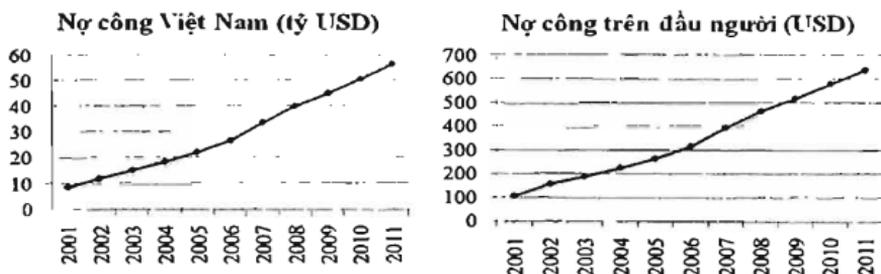
3. Bài học cho Việt Nam

3.1. Thực trạng nợ công Việt Nam

Cuộc khủng hoảng nợ công ở Ailen cũng như trên thế giới giống lên hồi chuông cảnh báo về vấn đề nợ công cho Việt Nam. Có nhiều ý kiến trái chiều về vấn đề này. Trong khi các chuyên gia kinh tế cho rằng, nợ công của Việt Nam đã trở nên rất nghiêm trọng, là mối lo ngại đến an ninh tài chính quốc gia, thì với cơ quan quản lý nhà nước, nợ công vẫn nằm trong tầm kiểm soát. Nợ công của Việt Nam năm 2008 là khoảng 38% GDP, nhưng đến năm 2009 đã tăng nhanh lên mức 52,3% GDP (xem đồ thị 1). Năm 2010, Việt Nam xếp thứ 40 trong 133 quốc gia về nợ công.

¹⁵ Viên Kinh tế và Chính trị Thế giới (2011), *Khủng hoảng nợ công trên thế giới và hàm ý đối với Việt Nam*, Hà Nội.

Đồ thị 1. Tổng nợ công và nợ công trên đầu người ở Việt Nam



Nguồn: Bộ Tài chính

Từ 2001 tới nay, nợ công của Việt Nam liên tục tăng về giá trị tuyệt đối, mức nợ bình quân đầu người và tỉ lệ nợ công trên GDP. Theo số liệu của The Economist, vào năm 2001, nợ công của Việt Nam mới là chưa đầy \$9 tỉ nhưng đã tăng liên tục cho đến năm 2011, con số này đã đạt mức \$56.5 tỉ, cao gấp 6 lần so với năm 2001. Năm 2001, nợ công tính trên đầu người xấp xỉ 106 USD, vậy mà chỉ sau 10 năm, đến năm 2011, con số này đã tăng lên gấp hơn 6 lần với trung bình mỗi người gánh \$639.

Như vậy, trong 10 năm, kể từ năm 2001, quy mô nợ công của Việt Nam đã tăng gấp 6 lần với tốc độ tăng trưởng nợ trên 15% mỗi năm và trở thành nước có nợ công trên mức trung bình. Nếu tiếp tục với tốc độ này, chỉ trong vòng 5 năm nữa, đến năm 2016, nợ công của Việt Nam sẽ vượt quá 100% GDP như 2 nước thành viên EU mới lâm vào khủng hoảng gần đây là Hy Lạp (133,6%) và Ailen (126%). Nợ công đạt trên 100% là con số không nhỏ đối với một nền kinh tế đang phát triển và có quy mô nhỏ, phụ thuộc nhiều

vào xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp thô và công nghiệp nhẹ như Việt Nam.

3.2. Bài học cho Việt Nam

Nhìn nhận từ cuộc khủng hoảng nợ công Ailen sẽ thấy thặng dư tài chính kéo dài 10 năm đưa Ailen tiến gần tới mức xóa bỏ hoàn toàn nợ công, nhưng sự cần cù của cả dân tộc đột ngột trôi sạch sau khi Chính phủ nước này buộc phải giải cứu các ngân hàng chịu rủi ro vì cho vay bất động sản quá mức. Khô nợ công nhanh chóng lên đến 90% GDP¹⁶. Cái giá đắt từ cuộc khủng hoảng tại Ailen có lẽ sẽ là lời cảnh tỉnh cho nhiều chính phủ.

Bài học về thị trường bất động sản

Cả Việt Nam và Ailen cùng có tốc độ tăng trưởng nhanh và kéo dài với nhiều việc làm được tạo ra; sở hữu nhà ở của dân chúng với tỉ lệ cao; tín dụng rẻ đổ vào bất động sản nở rộ trong nhiều năm. Ở một góc độ nào đó, trường hợp Ailen là đáng xem xét với Việt Nam, nhất là trong bối cảnh nhiều tiếng

¹⁶ Sheila Killian, John Garvey, Frances Shaw (2011), *An audit of Irish debt*, Univeristy of Limerick.

kêu đòi giải cứu thị trường bất động sản từ người dân. Việt Nam dường như không có vấn đề quá lớn về nhà ở. Năm 2009, kết quả cuộc điều tra dân số và nhà ở của Tổng cục Thống kê cho hay, xét về hình thức sở hữu, nhà riêng chiếm 93% và nhà thuê hoặc mượn của tư nhân chỉ chiếm 6,4%. Trong khi đó, nếu nhìn vào tốc độ phát triển nhà ở, cung sẽ nhanh chóng vượt quá cầu. Theo dữ liệu của Bộ Xây dựng, chỉ trong giai đoạn 1999-2009, quỹ nhà ở đã tăng gấp đôi lên mức 1,4 tỉ m². Trong suốt 10 năm đó, các doanh nghiệp đã góp vào 30% mức tăng thêm, tương đương với khoảng 210 triệu m².¹⁷

Với hơn 22,4 triệu hộ gia đình, theo kết quả điều tra năm 2009 của Tổng cục Thống kê, nếu so sánh với con số 1,4 tỉ m² nhà ở thì ước tính mỗi hộ gia đình Việt Nam có diện tích nhà ở bình quân khoảng 62 m². Nhưng Tổng cục Thống kê còn một con số khác đáng quan tâm hơn, vào năm 2009, cứ khoảng 2.000 hộ gia đình thì có một hộ không có nhà ở, tức là tương đương với trên 11 nghìn hộ¹⁸. Lý do không gì khác ngoài việc giá bất động sản liên tục tăng cao vượt quá khả năng chi trả của người dân.

Tốc độ tăng giá bất động sản so với thu nhập gấp 3-4 lần, biên độ giá cả dao động lớn. Nếu so sánh với tốc độ tăng GDP/đầu người, tốc độ tăng giá nhà đất cao hơn rất nhiều và khoảng cách ngày càng dãn ra. Điều này cho thấy, đại đa số người dân ngày càng

khó khăn trong việc có đủ nguồn tài chính thực hiện nhu cầu mua nhà đất. Thị trường bất động sản Việt Nam phát triển quá nóng. Tuy Chính phủ cho rằng thị trường bất động sản chưa đến mức bong bóng, hay có khả năng đổ vỡ, hoặc ảnh hưởng đến hệ thống ngân hàng, song những quan điểm muốn cứu thị trường cần chú ý đến nhận xét của Peter Charleton năm 2011 trong chuyến thăm đến Việt Nam, rút ra từ kinh nghiệm của Ailen: *"Tất cả bong bóng thị trường bất động sản đều có nguyên nhân từ sự sẵn có của tiền giá rẻ"*

Việt Nam không nên đi theo lối mòn của những nước đi trước mà cần nhìn vào đó để rút ra cho kinh nghiệm cho mình. Chính phủ cần có những biện pháp hiệu quả hơn trong việc quản lý thị trường bất động sản.

Bài học về quản lý nhà nước

Thực tiễn của cuộc khủng hoảng châu Âu nói chung và Ailen nói riêng giúp Việt Nam rút ra những bài học cần thiết về yêu cầu quản lý nhà nước trong quá trình tránh và vượt qua khủng hoảng, trong đó có sự minh bạch thông tin, quản lý và nâng cao hiệu quả đầu tư công, duy trì hiệu lực, hiệu quả các giám sát vĩ mô, bảo đảm các yêu cầu an sinh xã hội và tìm kiếm, phối hợp các nguồn lực cho phát triển đất nước theo yêu cầu phát triển bền vững. Đặc biệt, cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu đã củng cố quyết tâm tái cấu trúc kinh tế nói chung, đầu tư công của Việt Nam nói riêng, theo hướng về dài hạn, cần chủ động: Giảm thiểu dần đầu tư công, tăng đầu tư ngoài ngân sách nhà

¹⁷ Tổng cục Thống kê (2010), *Niên giám thống kê 2009*, NXB Thống kê.

¹⁸ Tổng cục Thống kê (2010), *Niên giám thống kê 2009*, NXB Thống kê.

nước trong tổng đầu tư xã hội; Chuyển trọng tâm đầu tư công ra ngoài lĩnh vực kinh tế, để tập trung vào phát triển các lĩnh vực hạ tầng và xã hội; Phòng ngừa và giảm thiểu những hoạt động đầu tư công gắn với sự chi phối của ý chí chủ quan và ngắn hạn, tư duy nhiệm kỳ hay bệnh thành tích.

Kiên quyết chấm dứt tình trạng các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đầu tư dàn trải ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính (Hội nghị Trung ương III yêu cầu hoàn thành trước năm 2015) và tập trung phát triển doanh nghiệp nhà nước trong những ngành, lĩnh vực quan trọng có ý nghĩa then chốt của nền kinh tế quốc dân, chủ yếu thuộc các chuyên ngành kinh tế, kỹ thuật liên quan đến kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, dịch vụ công, ổn định kinh tế vĩ mô. Nghiên cứu chính sửa giảm tỉ trọng xuống dưới 10%, thậm chí bãi bỏ sớm quy định hiện nay về cho phép doanh nghiệp nhà nước được phép đầu tư trái ngành tối đa 30% tổng nguồn vốn đầu tư vào các lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán, mức vốn đầu tư công ty nhà nước không được vượt quá 20% vốn điều lệ của tổ chức nhận góp vốn, nhưng mức vốn góp của công ty mẹ và công ty con trong tổng công ty, tập đoàn không vượt quá mức 30% vốn điều lệ của tổ chức nhận góp vốn.¹⁹

Khuyến khích phát triển tập đoàn đa sở hữu, cổ phần và tiêu chuẩn hóa quản trị

doanh nghiệp theo yêu cầu phòng tránh rủi ro cao. Đặc biệt, cần đảm bảo tính ổn định hệ thống, chủ động phòng ngừa các tác động mặt trái, những cái “bẫy” nợ nần và hiệu quả thiết thực trong quá trình tái cấu trúc trong cả khu vực doanh nghiệp, cũng như khu vực tài chính - ngân hàng. Ngoài ra còn cần chú ý xử lý tốt các vấn đề liên quan đến mua bán sáp nhập doanh nghiệp, bảo hiểm thất nghiệp, an sinh xã hội.

Bài học về cách đối phó với nợ công

Trong trường hợp xảy ra biến cố, Chính phủ nên tránh áp dụng các biện pháp hành chính cấm đoán, dễ gây tâm lý hoang loạn và tháo chạy. Khi Ailen tuyên bố cần đến gói giải cứu của EU và IMF, cũng như khi các tổ chức xếp hạng tín dụng liên tục hạ mức xếp hạng của Ailen xuống, thậm chí xuống đến mức thấp nhất là mức “không đầu tư”, không chỉ các nhà đầu tư mà cả người dân Ailen đều mất niềm tin vào Chính phủ cũng như nền kinh tế Ailen. Làn sóng các nhà đầu tư chuyển hướng đầu tư cùng với việc người dân Ailen di cư sang các nước EU khác là một khó khăn mà Ailen phải đối mặt. Bối cảnh hiện nay đòi hỏi Việt Nam phải làm mọi cách để khôi phục lòng tin của giới đầu tư, từ đó lấy lại đà cho các hoạt động kích thích tăng trưởng kinh tế. Việt Nam có thể bán một số tài sản quốc gia để lấy tiền trả nợ (như việc cổ phần hóa, hoặc bán các doanh nghiệp nhà nước hoạt động kém hiệu quả), thậm chí không nên thành lập thêm doanh nghiệp nhà nước.

¹⁹ VGP, *Nợ công ở châu Âu và bài học về quản lý nhà nước*, trong <http://baodientu.chinhphu.vn/Home/No-cong-o-chau-Au-va-bai-hoc-ve-quan-ly-nha-nuoc/201111/102928.vgp>.